

## TẾT ở đồng bào TÀY – NÙNG

LÃ VĂN LÔ

**T**ết đến, đồng bào Tày – Nùng cũng như nhân dân cả nước đều hết sức vui mừng phấn khởi đón Xuân, đón xuân năm mới, mọi người mong ước đem lại mọi điều may mắn, tốt lành hơn năm qua. Những việc không may xảy ra năm cũ từ nay không trở lại nữa.

Cùng một niềm vui phấn khởi chung, nhưng mỗi dân tộc, tùy theo hoàn cảnh sinh hoạt, phong tục tập quán, chuẩn bị đón Xuân và ăn Tết theo cách riêng của mình.

Tết Nguyên đán là ngày Tết nông nghiệp quan trọng nhất trong năm. Đồng bào ăn mừng một năm thu hoạch thắng lợi, đồng thời cầu nguyện sang năm mới, thu hoạch sẽ tăng lên, mọi việc tốt lành hơn, bình yên hơn, mạnh khỏe hơn.

Việc chuẩn bị vật chất thường bắt đầu sau vụ gặt mùa tháng mười, tháng một âm lịch. Đồng bào tích lũy dần củi tạ để nấu bánh chưng, ép mía nấu đường để làm các bánh trái trong dịp Tết, như bánh chè lam, bông cốm, bánh rán, bánh nhãn, bánh khảo, v.v... Tháng chạp thì nhốt gà thiến để vỗ bép. Gà thiến là món ăn không thể thiếu được trong ngày Tết Nguyên đán. Gà thiến còn là món quà quý để lễ Tết cha mẹ vợ. Lợn cũng được vỗ béo để thịt trong dịp Tết. Vì làng thường ở xa chợ, khó mua thức ăn, nên Tết cũng là dịp để dự trữ thức ăn trong suốt tháng Tết hay lâu hơn nữa. Đồng bào thường chung nhau mổ lợn, chia nhau mỗi người vài ba chục cân. Người nào sẵn lợn thì mổ riêng. Đồng bào dự trữ thịt bằng cách ướp muối, diêm tiêu, thảo quả, rồi đem phơi nắng, phơi sương, thành thịt lạp, một thứ giăm bông bản địa, đem hấp với cơm ăn rất thơm ngon, hoặc đem thịt rán thành xá xíu rồi bỏ vào chum ngâm mỡ muối để có thể dùng quanh năm mà vẫn ngon lành.

Theo tục lệ, người ta ăn ba ngày Tết, có bốn bữa *tục* chính: tối ba mươi tháng chạp, ngày mừng một, mừng hai, mừng ba. Tối ba mươi và mừng một là *lục* gia đình, bắt đầu từ mừng hai, ba mới tiếp khách. Bọn bè đến chúc Tết: con gái, con rể đến liên hoan ở miếu thổ công, mỗi người ta hạ nêu, dựng cối xay cối giã, gọi lợn gà về cho ăn, coi như ngày Tết kết thúc, bắt đầu sinh hoạt bình thường.

Đêm giao thừa, cũng như nhân dân cả nước, đồng bào sốt ruột chờ tiếng gà gáy đầu tiên để bước sang năm mới. Gà nhà ai gáy trước tức là một điều lành, biểu hiện tính cần cù, khẩn trương, việc làm ăn khá giả. Theo tính ngưỡng, đồng bào mong ước một đêm giao thừa yên lặng năm mới được hưởng bình yên vô sự. Đồng bào cho

rằng, đêm giao thừa có tiếng mèo gào, tiếng chó sủa liên miên, tiếng hoẵng kêu<sup>(1)</sup> thì sang năm mới thường xảy ra loạn cọp, nạn trộm cắp và nhiều tai học khác. Ngay sau tiếng gà gáy, người ta đổ ra suối lấy nước để cúng tổ tiên. Các trẻ em đem theo dây thừng ra bờ suối buộc những hòn đá sỏi tượng trưng cho các gia súc, gia cầm, dắt đem về, vừa đi vừa kêu gọi ý ới.

Trong suốt ba ngày Tết, người ta giữ thái độ hết sức thận trọng: không nói tục, không bực mình, không đánh mắng trẻ em, vì sợ những thói hư tật xấu này sẽ tiêm nhiễm vào mình trong suốt năm tới và mãi về sau. Như thế có nghĩa là, mỗi khi năm mới tới, người ta lưu ý sửa những khuyết nhược điểm của mình mắc phải trong năm cũ để trở thành con người mỗi năm một hoàn thiện.

Tuy nói ngày mùng ba là ngày Tết Nguyên đán, nhưng thực tế ngày Tết vẫn kéo dài trong suốt tháng giêng. Từ mùng hai trở đi, hầu như ngày nào cũng có hội “lồng tồng”, tức là hội dạ điền, nay hội làng này, mai hội làng khác, cho tới ngày hội “hang đắp”, tức là ngày hội chợ ba mươi cuối tháng giêng, mới thực sự kết thúc tháng Tết.

\* \* \*

Hội “lồng tồng” nhằm mục đích tế Thần Nông, cầu mùa, tức là tế thổ công, thành hoàng, vì các vị thần này, ngoài nhiệm vụ bảo vệ dân, còn kiêm cả chức năng bảo vệ mùa màng, gia súc, tức là chức năng của vị Thần Nông.

Trong ngày hội “lồng tồng”, các bà, các cô thi đua làm cỗ cúng thần; ai làm cỗ là mỗi gia đình chuẩn bị sẵn cỗ bàn để tiếp khách. Bạn bè đến chơi hội, con cái ở xa đều chúc Tết cha mẹ. Đồng bao cho rằng tiếp được khách thì gia đình càng vui, năm tới sẽ làm ăn khá giả. Thậm chí, có cụ ngóng mãi, thấy ít khách đến nhà mình, đâm ra không vui. Cho nên, ngày hội có khách đến nhà là một vinh dự; khách vào nhà, mặc dầu không quen biết, vẫn được khoản đãi chu đáo.

Ngày hội “lồng tồng”, đồng bào tổ chức những trò chơi vừa vui nhộn, vừa có ý nghĩa lành mạnh, vừa có tác dụng rèn luyện thể lực, tính chính xác và tinh thần thượng võ, đáng chú ý nhất là trò chơi tung còn và múa sư tử.

Còn là một thức cầu, đầu làm bằng một túi cát nhỏ, được tết bằng vải năm màu. Giữa đồng, người ta dựng một cây mai cao vút theo kiểu cột cờ, có thể dựng lên hạ xuống được, ngòn thì uốn thành vòng tròn, dán giấy trắng có điềm hồng tâm, còn qua thủng vòng giấy thì được thưởng, ai ném trúng hồng tâm thì được phần thưởng to hơn. Tục tung còn xuất từ một truyện cổ tích kể rằng: một chàng trai nghèo không có vòng bạc để tung chơi với các bạn trai gái, phải lấy quả còn (một thứ quả rừng) để tung chơi một mình. Ngờ đâu quả còn lọt lên cung tiên, được nàng tiên tung trả, sau lấy được vợ tiên, được hưởng cuộc sống giàu sang hạnh phúc.

Thanh niên Tày – Nùng tổ chức thành những hội múa sư tử để vui chơi trong dịp Tết, Hội múa sư tử là một hội quyền thuật, bao gồm 15 hội viên do một thầy dạy võ

---

1. Hoẵng: tiếng Tày – Nùng là “tu nạn”, “nạn” có nghĩa là tai họa.

đứng đầu. Những hội viên phải được rèn luyện ít nhất qua một lớp học võ trong bốn tháng. Múa sư tử gồm có hai phần. Phần thứ nhất, sư tử cùng bộ ba đười ươi và hai khi múa và nô giỡn với nhau theo nhịp trống, thanh la, nã bạt. Nhạc múa sư tử rất vui nhộn, hấp dẫn, gây hào hứng phấn khởi. Phần thứ hai là phần biểu diễn quyền thuật và đấu võ bằng tay không và bằng võ khí: song đao, mã tấu, đinh ba, côn, gậy. Đồng bào cho rằng sư tử, tức là kỳ lân xuất hiện làm cho thiên hạ thái bình. Sư tử chúa tể của các loài vật, nên việc múa sư tử có tác dụng diệt trừ ma tà, tức là trừ diệt được bệnh toi gia súc.

Tháng Tết còn là tháng được mùa thơ ca, “sli”, “lượn” nhất. Những tứ thơ chúc tụng nhau, ca ngợi mùa xuân, ca ngợi tình người, tình bạn, tình yêu rất dồi dào, và ở đó toán lên một tinh thần lạc quan yêu đời, một chủ nghĩa nhân đạo cao cả.

Đồng bào chúc tụng nhau bằng những lời tốt đẹp nhất:

*Năm mới tới, mùa màng sung túc,  
Không một người khổ cực gian nan.  
Trai gái được an nhàn thanh thản,  
Trong nom việc cấy lúa, chăn tằm.*

*Thóc lúa chứa kho tàng đầy ắp,  
Lắm trâu bò, gà vịt đầy sân.  
Thóc lúa ăn ba năm không hết,  
Tiền của nhiều để chắt đầy nhà.*

*Năm mới tới, niên khang nguyệt thái,  
Nước giếng trong, nước chảy đầy đồng.  
Ta khéo đào giếng trong dòng lợc,  
Để gái trai tắm giặt tinh tươm.*

(Dân ca Tày, vùng Bắc Thái)

Nếu như mùa xuân đem lại cho mọi người những niềm hy vọng chứa chan, thì đối với các bạn thanh niên nam nữ mới lớn lên, đang tuổi yêu đương, mùa xuân đem lại cho họ một niềm vui khác, niềm vui được “sli”, “lượn” để thưởng xuân, để tìm hiểu nhau, tiến tới cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc. Các bạn trẻ rất yêu xuân, luyện tức xuân, sợ xuân qua nhanh chóng, và ước mong xuân tồn tại vĩnh viễn:

*Tháng giêng mừng một đầu năm  
Hoa mận chớm nở mừng xuân vui cười.  
Đem lên tiên Phật trên trời,  
Phật trên còn mến, lợ người trần gian  
Tháng giêng năm mới nở trăm hoa,  
Bao nhiêu ong bướm lượn bay về,  
Bách điều sơn lâm còn kết nghĩa,  
Hướng chi người thể chẳng chơi hoa.*

*Nhi lạc phong sơn cảnh sắc đào (),  
 Hoa nở đương thời, ong bướm động lao xao.  
 Cá ở vực sâu mong nước cả,  
 Người đời gặp gỡ hỏi chào nhau.*

(Lượn Tày, Lạng Sơn)

Các bạn trẻ Tày – Nùng đều mong ước cả mười hai tháng trong năm đều là tháng xuân, ngày xuân tồn tại mãi mãi.

*Mười hai tháng ấy xoay vần,  
 Bưu ngư ẩn hiện bóng vàng nhấp nhô.  
 Ngày ngày tháng tháng trôi qua,  
 Nhưng xuân còn mãi là tháng xuân*

(Lượn Tày, Lạng Sơn)

Ngày nay, trong các hội “lồng tồng”, tục lệ cúng thần đã giảm bớt, nhiều địa phương đã bãi bỏ, nhưng ngày hội “lồng tồng” vẫn là ngày Tết dân gian, để cho thanh niên vui chơi, ca hát, múa lân, ném còn, người đứng tuổi và người già thì tiếp khách, chiêu đãi bà con, bạn bè đến thăm hỏi nhau. Có nơi, đồng bào dùng ngày hội “lồng tồng” để phát động phong trào thi đua sản xuất, trồng cây gây rừng, v.v...

Người ta thường nói, chủ nghĩa cộng sản là “Mùa Xuân của nhân loại”. Xuân đồng nghĩa với vui tươi, hạnh phúc. Khẩu hiệu “Mùa Xuân của nhân loại” phù hợp với tâm tư nguyện vọng của nhân dân Tày – Nùng nói riêng, của dân tộc Việt Nam nói chung. Chúng ta phấn đấu dưới ngọn cờ bách chiến bách thắng của Đảng để hoàn thành hai nhiệm vụ là bảo vệ vững chắc Tổ quốc và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội, nhằm mục tiêu cuối cùng là tiến lên chủ nghĩa cộng sản – Mùa Xuân mong đợi của cả loài người.